**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN**

**TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG TÂM**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 3A**

**CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ 07/10 đến 01/11/2024)**

**Giáo viên: Đào Thị Lý**

**Năm học: 2024-2025**

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự**  **điều chỉnh (nếu có)** |
| Món ăn bé yêu thích | 1 | Từ 07/10 đến 11/10 | Đào Thi Lý |  |
| Trang phục của bé | 1 | Từ 14/10 đến 18/10 |  |
| Tôi là ai | 1 | Từ 21/10 đến 25/10 |  |
| Các giác quan của bé | 1 | Từ 28/10 đến 01/11 |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1: “Món ăn bé yêu thích”** | **Nhánh 2: “Trang phục của bé”** | **Nhánh 3: “Tôi là ai”** | **Nhánh 4: “Các giác quan của bé”** |
| **Giáo viên** | - Trò truyện, trao đổi với các bậc phụ huynh về chủ đề nhánh: “Món ăn bé thích”  - Chuẩn bị ĐDĐC, tranh ảnh về “các loại thực phẩm” tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề.  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh về các hoạt động vệ sinh cá nhân trẻ  - Sưu tầm nguyên vật liệu phục vụ cho chủ đề.  Chuẩn bị đầy đủ kế hoạch giáo dục, các bài thơ, bài hát câu chuyện có trong chủ đề nhánh. | - Cô tạo môi trường hoạt động theo chủ đề bản thân.  - Cô treo một số hình ảnh về bạn trai, bạn gái, trang phục…  - Ở các góc chơi treo 1 số tranh giới thiệu về bạn trai, bạn gái, các loại trang phục, các bộ phận trên cơ thể, tranh mẫu gợi ý chơi ...  - Chuẩn bị các học liệu, nguyên vật liệu đồ dùng, trang trí các góc chơi.  - Chuẩn bị một số tranh ảnh, tranh phô tô cho trẻ tô, vẽ hình trang phục, bản thân...  - Cung cấp các kiến thức cho trẻ phù hợp với chủ đề: bản thân | - Chuẩn bị ĐDĐC, tranh ảnh về chủ đề nhánh, tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề nhánh: “Trang phục của bé”  - Chuẩn bị nguyên vật liệu làm đồ dùng dạy học và làm đồ chơi  - Sưu tầm tranh ảnh trang phục của bé.  - Chuẩn bị giáo án, câu truyện, bài thơ, bài hát, câu đố, đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh, trang phục...  Chuẩn bị đầy đủ kế hoạch giáo dục, các bài thơ, bài hát câu chuyện có trong chủ đề nhánh. | Nghiên cứu kỹ chủ đề thực hiện.  - Tạo môi trường hoạt động phù hợp với chủ đề.  - Sắp xếp, bố trí các góc chơi phù hợp với nội dung chủ đề.  - Chuẩn bị đầy đủ các nguyên vật liệu và đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh về các giác quan.  - Tuyên truyền với trẻ về chủ đề mới để cùng phụ huynh trao đổi với trẻ một số thông tin cần thiết cho trẻ.  - Tranh cho các chủ đề nhánh: các giác quan. Các đồ dùng dụng cụ: kéo, màu sáp, màu nước, giấy báo các loại… |
| **Nhà trường** | - Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề nhánh.  - Cung cấp sách, truyện, tài liệu tham khảo.... | - Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề nhánh.  - Cung cấp sách, truyện, tài liệu tham khảo... | - Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề nhánh.  - Cung cấp sách, truyện, tài liệu tham khảo.... | - Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề nhánh.  - Cung cấp sách, truyện, tài liệu tham khảo... |
| **Phụ huynh** | - Kết hợp với giáo viên trò chuyện với trẻ giúp trẻ có nhiều hiểu biết về một số loại thực phẩm.  - Phụ huynh học sinh tích cực tham gia vào phong trào của nhà trường để tạo môi trường cho trẻ hoạt động  - Phối hợp cùng với cô để chăm sóc giáo dục trẻ và rèn các kỹ năng cho trẻ. | - Kết hợp với giáo viên trò chuyện với trẻ giúp trẻ có nhiều hiểu biết về lựa chọn trang phục của bé  - Phụ huynh học sinh tích cực tham gia vào phong trào của nhà trường để tạo môi trường cho trẻ hoạt động  - Phối hợp cùng với cô để chăm sóc giáo dục và rèn các kỹ năng cho trẻ | - Kết hợp với giáo viên trò chuyện với trẻ giúp trẻ có nhiều hiểu biết về bản thân tên, tuổi, giới tính, sở thích,..  - Phụ huynh học sinh tích cực tham gia vào phong trào của nhà trường để tạo môi trường cho trẻ hoạt động  - Tuyên truyền phụ huynh ủng hộ giáo viên các nguyên vật liệu phế liệu như: hộp giấy, bìa, họa báo, len, vải vụn...  - Phối hợp cùng với cô để chăm sóc giáo dục và rèn các kỹ năng cho trẻ | - Kết hợp với giáo viên trò chuyện với trẻ biết các bộ phận trên cơ thể bé  - Sưu tầm đóng góp tranh ảnh, sách báo về các hoạt động có nội dung phù hợp với chủ đề.  - Phao xốp len vụn, các nguyên vật liệu phế thải.  - Phối hợp cùng với cô để chăm sóc giáo dục và rèn các kỹ năng bảo về các giác quan trên cơ thể bé |
| **Trẻ** | - Trẻ cần có một số nhận thức cơ bản về một trường mầm non mà trẻ đang học.  - Trẻ tâm thế hào hứng để đến với chủ đề. | **-** Cùng cô khám phá chủ đề. Tìm hiểu về cách sử dụng, công dụng của đồ dùng, đồ chơi  - Cùng bố mẹ sưu tầm giúp cô 1 số nguyên vật liệu mang tới lớp | - Sưu tầm các nguyên vật liệu mang đến lớp để cô và trẻ làm đồ chơi đồ chơi  **-**Từ các nguyên vật liệu trẻ tạo ra nhiều nguyên vật liệu đẹp. | - Sưu tầm tranh ảnh, các vật liệu phế phẩm nộp mang đén lớp.  - Cùng cô tạo môi trường lớp học |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | |  |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, nhắc nhở phụ huynh ký vào sổ xác nhận tình trạng sức khỏe của trẻ.  - Trẻ thực hiện một số quy định của lớp: Cất đồ dùng đúng nơi quy định và gắn ảnh bé đến lớp.  - Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp như: chào hỏi, cảm ơn… Trẻ biết mặc trang phục phù hợp với thời tiết, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, đúng ký hiệu .  - Trò chuyện và trao đổi với phụ huynh bí quyết giúp trẻ thích ăn ngon miệng, an đa dạng các loại thức ăn khác nhau  - Trò truyện, hướng dẫn phụ huynh chăm sóc trẻ khi bị sốt.  - Trò chuyện về bản thân trẻ: tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích.  - Trò chuyện với trẻ các giác quan và chức năng của các giác quan: tai, mũi, mắt, miệng,...  - Khuyến kích trẻ bày tỏ tình cảm và hiểu biết của bản thân thông qua giao tiếp với cô và các bạn.  - Trẻ thể hiện trạng thái cảm xúc khi đến lớp và khi ra về.  - Khuyến khích trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.  - Nhắc nhở trẻ sử dụng các từ lễ phép trong giao tiếp hằng ngày: vâng ạ, dạ, thưa,…  - Trò chuyện với trẻ giúp trẻ trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?  - Trẻ thể hiện trạng thái cảm xúc khi đến lớp và khi ra về; Trò chơi cảm xúc của bé.  - Điểm danh trẻ. | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | - Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau...  + Hô hấp: “Hít vào thật sâu, mở rộng lồng ngực”  + Tay: “Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao”  + Chân: “Hai tay đưa ra trước, khụy gối”  +Bụng – Lườn: “Đứng nghiêng người sang hai bên”  + Bật: “Bật lùi về chỗ cũ”  - Hồi tĩnh: đi nhẹ nhàng thư giãn  - Trò chơi: Gieo hạt | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** |  | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | |  |
| **Nhánh 1 “Món ăn bé yêu thích”**  Từ 07/10 đến 11/10 | **PTTC-VSDD**  Dạy trẻ làm bánh mì lát kẹp trứng | **PTNN**  Thơ: Bé ơi | **PTTM**  Nặn quả táo | **PTNT**  Nhận biết tay phải, tay trái | **PTTM**  Dạy hát: Tay thơm tay ngoan | |  |
| **Nhánh 2 “Trang phục của bé”**  Từ 14/10 đến 18/10 | **PTTC**  Bò thấp chui qua cổng | **PTNT**  Nhận biết phía trên, phía dưới | **PTNN**  Truyện: Đôi dép | **PTNT**  Khám phá cơ thể bé | **PTTM**  Tô màu tranh các loại quần áo | |  |
| **Nhánh 3 “Tôi là ai”**  Từ 21/10 đến 25/10 | **PTTC**  Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m | **PTNN**  Thơ: Miệng xinh | **PTTCKN-XH**  Nhận biết một số trạng thái cảm xúc của người khác | **PTNT**  Nhận biết phía trước, phía sau | **PTTM**  Dạy múa minh họa:  Tay thơm tay ngoan | |  |
|  |  | **Nhánh 4 “Các giác quan của bé"**  Từ 28/10 đến 01/11 | **PTTC**  Bật xa 25cm | **PTTM**  Tô màu đôi bàn tay | **PTNT**  Đôi mắt xinh | **PTNN**  Truyện: Gấu con bị đau răng | **PTTM**  Rèn kỹ năng âm nhạc :  " Tay thơm tay ngoan, Đôi mắt xinh " | |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | - Quan sát thời tiết.  - TCVĐ: Ai hiểu bạn nhất.  - Chơi tự do | - Quan sát bồn hoa lớp 3 tuổi A.  - TCVĐ: Bò thấp chui qua cổng.  - Chơi tự do | - Trò chuyện cách tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột.  - Chơi tự do | - Quan sát dãy nhà 3 tầng mới xây.  - TCVĐ: Hãy xoay nào  - Chơi tự do | - Cô cho trẻ hát Tay thơm tay ngoan  - TCVĐ: Rồng rắn lên mây.  - Chơi tự do | |  |
| **Nhánh 2** | - Quan sát cây khế mùa thu  - Trò chơi: Hãy xoay nào  - Chơi tự do | - Quan sát thời tiết.  - Trò chơi: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | - Trò chuyện về để trẻ hiểu trạng thái khác nhau: vui, buồn, sợ hãi  - Trò chơi: Những quả bóng xinh  - Chơi tự do | - Quan sát nhà xe  - TCVĐ: Đi trong đường hẹp  - Chơi tự do | - Trò chuyện cùng trẻ cách giữ vệ sinh thân thể  - Trò chơi: Bịt mắt bắt dê  - Chơi tự do. | |  |
| **Nhánh 3** | - Quan sát cây bưởi  - TCVĐ: Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m  - Chơi tự do | - Quan sát nhà nhún  - TCVĐ: Những quả bóng xinh  - Chơi tự do. | - Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính của bản thân  - TCVĐ:  Chơi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh nhanh, chậm khác nhau.  - Chơi tự do | - Quan sát cổng trường.  - TCVĐ: Múa hát tay thơm tay ngoan  - Chơi tự do. | - Quan sát vườn rau  - TCVĐ: Nu na nu nống  - Chơi tự do | |  |
|  |  | **Nhánh 4** | - Trò chuyện về Một số sắc thái biểu cảm của lời nói.  - Chơi VD: Hãy xoay nào  - Chơi tự do | - Quan sát thời tiết.  -TCVĐ: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh nhanh, chậm khác nhau.  - Chơi tự do | - Quan sát nhà nhún  -TCVĐ: Kết bạn  - Chơi tự do | - Kể về những giác quan trên cơ thể thông qua những câu hỏi gợi mở của cô  - Trò chơi: Bật xa 25cm.  - Chơi tự do | - Quan sát bếp ăn.  - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ  - Chơi tự do | |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Hướng dẫn trẻ các bước rửa tay bằng xà phòng và rửa mặt  - Tổ chức ăn, ngủ cho trẻ.  - Rèn kĩ năng tự phục vụ, cùng cô kê bàn, ghế cùng cô  - Giới thiệu tên món ăn, lợi ích của các món ăn đối với sức khỏe của bé.  - Nhắc trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn.  - Hướng dẫn trẻ kỹ năng sử dụng bát, thìa, khăn lau khay cơm vãi.  - Nhắc nhở trẻ ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói.  - Giáo dục trẻ không cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, không ngậm hột hạt.  - Bao quát động viên trẻ ăn hết xuất.  - Hướng dẫn trẻ cất bàn ghế, uống nước, xúc miệng nước muối,...  - Biết cảm ơn khi được nhận quà nhận sự giúp đỡ, biết xin lỗi khi gây ra lỗi.  - Hướng dẫn trẻ súc miệng bằng nước muối.  - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết nhận ra kí hiệu thông thường trong nhà vệ sinh (WC Nam, WC Nữ).  - Trò chuyện với trẻ một số quy định trong khi ngủ.  - Mở các bài hát cho trẻ ngủ. | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1** | - Mở chủ đề  - Trò chuyện cách giới thiệu tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi.  + Nhóm 1: Sắp xếp lại góc chơi bán hàng  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn Bài thơ: Bé ơi.  - Sắp xếp đồ chơi xây dựng  - Trẻ chơi theo ý thích | - Hoàn thành bài nặn quả táo.  + Nhóm 1: Vệ sinh các góc chơi.  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn nhận biết tay phải, tay trái  - Giúp cô xếp đồ chơi góc tạo hình.  - Trẻ chơi theo ý thích. | | - Hát bài hát trong chủ đề.  - Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |
|  |  | **Nhánh 2** | - Trẻ tự giới thiệu về tên, tuổi, giới tính của bản thân  + Nhóm 1: Trẻ giúp cô sắp xếp góc văn học  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích. | - Ôn nhận biết phía trên, phía dưới.  - Giúp cô sắp xếp góc xây dựng.  - Trẻ chơi theo ý thích. | - Ôn truyện: Đôi dép  + Nhóm 1: Vệ sinh các góc chơi  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích. | - Ôn khám phá cơ thể bé  - Vệ sinh và lau dọn góc thiên nhiên  - Trẻ chơi theo ý thích. | | - Hoàn thành bài tạo hình tô màu tóc cho bạn.  - Liên hoan văn nghệ.  - Nhận xét nêu gương bé ngoan |  |
| **Nhánh 3** | - Cô cho trẻ tô màu tranh theo ý thích.  + Nhóm 1: Sắp xếp lại giá đồ chơi góc văn học.  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn bài thơ: Miệng xinh  - Giúp cô sắp xếp góc nấu ăn  - Trẻ chơi theo y thích | - Ôn nhận biết một số trạng thái cảm xúc của người khác  + Nhóm 1: Sắp xếp góc bán hàng  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích. | - Ôn nhận biết phía trước, phía sau.  - Trẻ giúp cô lau chùi giá đồ chơi.  - Trẻ chơi theo ý thích. | | - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |
|  |  | **Nhánh 4** | - Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính của bản thân  + Nhóm 1: Lau dọn góc tạo hình.  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Hoàn thành bài tô đôi bàn tay.  - Ôn trò chuyện về đôi mắt.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn đôi mắt xinh  + Nhóm 1: Giúp cô tưới cây ở góc thiên nhiên.  + Nhóm 2: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng.  - Trẻ chơi theo ý thích | - Ôn truyện: Gấu con bị đau răng  - Giúp cô lau giá đồ chơi.  - Trẻ chơi theo ý thích | | - Đóng chủ đề  - Liên hoan văn nghệ biểu diễn các bài hát trong chủ đề.  - Nêu gương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan. |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | - Biết thể hiện một số thao tác nấu ăn đơn giản.  - Biết chọn thực đơn và nấu các món ăn theo thực đơn | Biết chế biến một số món ăn như : Canh rau bí xanh | - Chuẩn bị, nồi, bếp, rau bí xanh, gia vị, bát, muôi.  - Tranh cung cấp kỹ năng: quy trình nấu canh rau bí xanh | x | x |  |  |
| * Biết chế biến một số món ăn như : Tôm hấp | Chuẩn bị, bếp, nồi hấp, tôm, đĩa, đũa bát  - Tranh cung cấp kỹ năng: quy trình chế biến món tôm chiên |  |  | x |  |
| Bánh đa cua | - Dụng cụ nồi, bếp ga, bát, đũa, cốc, bánh đa, nhân thập cẩm...  - Tranh cung cấp kỹ năng: quy trình nấu bánh đa cua |  |  |  | x |
| **Bác sĩ** | -Trẻ biết tự phân vai chơi với nhau, có thao tác chơi phù hợp với các vai chơi. | Khám bệnh cho bệnh nhân | - Tranh cơ thể bé, đồ dùng khám bệnh: kim tiêm, tai nghe, băng gạc, thuốc, khẩu trang, chai xịt khuẩn, gang tay y tế.... | x | x |  |  |
| **Gia đình** | -Trẻ biết tự phân vai chơi với nhau, có thao tác chơi phù hợp với các vai chơi. | Chăm sóc em bé, bố mẹ, người thân | - Búp bê, khăn lau, quần áo, đồ dùng nấu ăn, thìa, bát… |  |  | x |  |
| **Bán hàng** | - Trẻ biết phân vai chơi cho nhau và đoàn kết giúp đỡ bạn cùng chơi trong nhóm chơi.  -Sử dụng ngôn ngữ mạch lạc trong đối thoại giữa các vai chơi.  - Trẻ biết sắp xếp đồ dùng gọn gàng và chào mời khách đến mua hàng.  - Hứng thú trong khi chơi. | Cửa hàng thực phẩm sạch. | - Bán các loại rau củ, cam quất, tôm, thịt tươi... | x | x |  |  |
| Fashion shops Lớp 3A | - Quần áo, mũ nón trang phụ bé trai bé gái  - Tranh cung cấp kỹ năng: bán hàng |  |  | x | x |
| **2** | **Góc**  **xây dựng** |  | - Trẻ bước đầu có kỹ năng xây tường bao, thực hiện được các thao tác xây cơ bản.  - Biết phân công vai chơi và có cách chơi phối hợp với từng vai chơi.  - Biết nhận và thể hiện vai chơi và giao tiếp trong nhóm chơi | Xây ngôi nhà của bé. | - Tranh ảnh mẫu gợi ý mô hình vườn rau, ngôi nhà của bé.  - Các mẫu gợi ý hàng rào : 1 viên gạch đứng, 1 viên gạch nằm ngang.  - Các nguyên liệu là đồ chơi như: lõi chỉ, hoa, cây cảnh, vỏ hộp sữa chua để trẻ xếp hàng rào, xếp ghế ngồi.  - Các dụng cụ xây dựng: Bay, xẻng, bàn xoa, xô chậu, bình tưới cây.  - Gạch đồ chơi lắp ghép. | x | x |  |  |
| Xây vườn hoa nhà bé | Các loại hoa sắc màu  -Tranh cung cấp kĩ năng : trồng từng khóm, bụi hoa thẳng hàng |  |  | x |  |
| Vườn rau nhà bé | - Các loại rau: Cà rốt, xu hào, bắp cải để trẻ trồng  -Tranh cung cấp kĩ năng : trồng từng luống rau thẳng hàng. |  |  |  | x |
| **3** | **Góc**  **học tập** | **Góc khám phá** | - Trẻ biết chơi theo yêu cầu cô hướng dẫn  - Trẻ hiểu nội dung các bảng chơi, biết cách chơi. Thông qua các bảng chơi, trẻ hiểu thêm về nội dung chủ đề. | - Nhận biết phía trên, phía dưới; tay phải, trái; phía trước, phía sau…  + Bù bộ phận còn thiếu.  - Tìm bạn có giới tính giống mình.  - Chọn đồ dùng giúp bạn, Phân loại trang phục dành cho bé.  + Hành vi đúng – sai để bảo vệ sức khoẻ  + Phân loại các nhóm thực phẩm  + Xem tranh : Bé ăn gì để cơ thể lớn lên và khoẻ mạnh.  + Những món ăn bé thích.  + Đếm các loại thực phẩm | - Thiết kế các bảng biểu khám phá nội dung chủ đề.  - Tranh ảnh họa báo về cơ thể tôi, các chất dinh dưỡng, các hình ảnh thể hiện cảm xúc khuôn mặt. | x | x | x | x |
|  | **Sách truyện** | - Trẻ chú ý lắng nghe cô nói, nghe cô đọc truyện, đọc sách, đọc thơ : Mỗi người một việc, Đôi dép; Bé ơi; Đôi mắt của em.  - Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, tập kể truyện với rối và tranh qua sự gợi ý của cô.  - Trẻ tập xem và “đọc” sách theo ý hiểu. | - Xem sách báo , tranh truyện về chủ đề  - Xem tranh ảnh, sách báo vệ sinh, bảo vệ các bộ phận trên cơ thể  - Kể về bản thân qua những câu hỏi gợi mở của cô  - Kể chuyện, đọc thơ về chủ đề. | - Báo họa mi, mô hình , hình ảnh , rối dẹt  - Sách báo, tranh ảnh về chủ đề | x | x | x | x |
|  | **Góc Steam** | **Làm dự án: Tấm bưu thiếp tặng bạn** | - Trẻ biết một số kiểu bưu thiếp khác nhau, biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để trang trí chế tạo ra một tấm bưu thiếp.  - Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động theo nhóm.  - Hứng thú tham gia hoạt động, cố gắng hoàn thành công việc được giao. | - S: Quan sát mẫu một vài bưu thiếp để biết được cấu tạo, cách sắp xếp phụ kiện trang trí.  - T: Sử dụng kéo, keo dán, băng dính 2 mặt để cắt, dán trang trí.  - E: Tô màu các hình vẽ để dùng nguyên liệu trang trí lên.  - A: Trang trí thêm nguyên liệu để sản phẩm thêm đẹp.  - M: Tính toán, đo nguyên liệu cho vừa bản mẫu. | - Mẫu một vài bưu thiếp với màu sắc và kiểu dáng khác nhau.  - Giấy bìa màu a4.  - Kéo, keo, băng dính 2 mặt, sáp màu.  - Tranh rỗng một số hình ảnh: bó hoa, hộp quà, nơ. |  | x |  |  |
| **4** | **Góc**  **nghệ thuật** |  | - Rèn kỹ năng tô màu sáp cho trẻ.  - Bước đầu có kỹ năng dùng màu sáp vẽ, tô màu bạn trai bạn gái.  - Phát huy khả năng sáng tạo của trẻ, tạo ra các sản phẩm có tính riêng của mỗi trẻ  - Trẻ có khả năng khéo léo, kĩ năng cầm bú để vẽ, tô, phết hồ để dán. | - Dán hình cơ thể bé.  - Dán các bộ phận còn thiếu, nặn mũ và những thứ bé thích | - Bút sáp màu, tranh bạn trai, bạn gái, hồ dán, hình ảnh bé trai, bé gái… nguyên liệu phế thải: bìa lịch, lõi chỉ, lõi giấy vệ sinh, vỏ sữa chua…  -Tranh cung cấp kỹ năng làm album, đồ chơi | x | x |  |  |
| - Dán hình bạn trai bạn gái, tô màu bạn trai bạn gái.  - Làm vòng tặng bạn |  |  | x | x |
| Tô màu, vẽ, xé dán về các loại thực phẩm. |  |  | x |  |
| **5** | **Góc**  **thể chất** |  | - Phát triển vận động thô và tinh cho trẻ qua các trò chơi | - Trang trí áo cho búp bê, cài cởi cúc áo, buộc dây, xâu vòng.  - Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, bò thấp chui qua cổng, bật xa 25cm | - Búp bê cho trẻ trang trí quần áo.  - Áo bằng thảm gai có đính cúc, dập lỗ, hoa xốp.  - Vòng, đây thừng, dây cho trẻ nhảy. | x | x | x | x |
| **6** | **Góc thiên nhiên** | **Chăm sóc cây** | - Trẻ biết lấy nước tưới cho cây, biết nhặt lá cây rụng..  - Trẻ hứng thú tham gia chơi cùng bạn, yêu quý cây xanh, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. | - Bé chăm sóc cây. | - Dụng cụ chăm sóc cây: bình tưới cây, xô… | x | x | x | x |

**I. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: “Món ăn bé yêu thích”**

**Thứ hai, ngày 07 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC**  Dạy trẻ làm bánh mì kẹp trứng. | - Trẻ biết một số thực phẩm cần thiết cho cơ thể.  - Trẻ làm quen với cách chế biến món ăn đơn giản: bánh mì kẹp trứng  - Trẻ thích thú khi được làm món ăn cho mình làm ra.  - Giáo dục trẻ biết quý trọng sản phẩm mình làm ra, biết ăn uống hợp vệ sinh để tốt cho sức khỏe. | - Các loại nguyên liệu: bánh mì lát, trứng ốp sẵn.  - Tương cà, mari  - Đồ dùng cho trẻ: đĩa, khay, khăn lau tay...  -Bàn, ghế đủ cho trẻ  -Nhạc bài hát “Mời bạn ăn” | **1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng trẻ**  - Cô cho trẻ hát bài: Mời bạn ăn.  https://youtu.be/c0ebTfXxa8A?si=olf4V1xYuK8PeGKf  - Cho trẻ xem hình ảnh về một số món ăn mà trẻ thích  (<https://docs.google.com/presentation/d/1cRjn8aFpYW3tJkLuDKyCTTUSdFqUXPhY/edit?usp=sharing&ouid=110187945848476193668&rtpof=true&sd=true//youtu.be/uos0jDxLl_8>)  - Thích món ăn nào? Vì sao con thích?  **2. Hoạt động 2: Bánh mì kẹp trứng**  - Cô tặng cho trẻ món quà.  - Cô cho trẻ đoán món quà.  - Cho trẻ xem món quà.  - Món ăm gồm những gì?  - Cô giới thiệu cách làm bánh mì kẹp trứng.  - Cho trẻ tập rửa tay theo “Vũ điệu rửa tay”  (https://youtu.be/dVY4neQ6M0?si=Yr0agrWzW73WFaAb)  - Trên những chiếc bàn cô đã chuẩn bị rất nhiều đĩa đựng bánh mì, trứng...chúng mình hãy cùng về nhóm và thực hiện nhé.  - Trẻ về nhóm và thực hiện, cô quan sát hướng dẫn và động viên trẻ.  **3. Hoạt động 3: Những chiếc bánh xinh:**  **-** Cô nhận xét sản phẩm của trẻ tại các nhóm.  - Cô hỏi trẻ nhận xét chiếc bánh mì kẹp trứng của mình và của các bạn.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  **4. Kết thúc**: Cô cho cả lớp cùng cô đi rửa tay và ra ngoài sân chơi. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 08 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Thơ: “Bé ơi” | - Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung và thuộc thơ  - Rèn cho trẻ kĩ năng đọc diễn cảm bài thơ. Trẻ và cảm nhận nhịp điệu vui tươi của bài thơ  - Giáo dục trẻ ý thức tự chăm sóc bản thân  - Tham gia tích cực các hoạt động do cô tổ chức | - một số truyện tranh về giữ gìn vệ sinh thân thể  - Một số búp bê của lớp  - Bài hát: “Vì sao mèo rửa mặt”, “Vũ điệu rửa tay” | **HĐ 1. Gây hứng thú:**  - Hát “Vì sao mèo rửa mặt” trẻ vừa hát vừa vận động.  https://youtu.be/bNEeMoWZ\_2c?si=nKYLZpEip5q5Ivio  - Khi ngủ dậy các bé làm gì?  - Vì sao phải đánh răng, rửa mặt?  - Cô giới thiệu tên bài thơ, tác giả.  **HĐ 2. Dạy trẻ đọc thơ**  - Cô đọc lần 1 diễn cảm  - Hỏi tên bài thơ  - Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp sử dụng búp bê minh họa bài thơ.  **\* Đàm thoại:**  - Cô vừa đọc bài thơ gì?  - Bài thơ dăn dò các cháu điều gì?  - Vì sao bé không được chơi bẩn?  - Trước khi ăn các bé phải làm gì?  - Các cháu đã thực hiện lời dặn này chưa  - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh  **\* Dạy trẻ đọc thơ**  - Cô cho cả lớp đọc 2-3 lần  - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ lên đọc thơ.  - Cô chú ý sữa sai, khuyến khích, động viên cho trẻ đọc thơ diễn cảm  - Cô cho cả lớp đọc lại 1 lần nữa  ***3. Kết thúc:***  - Cho trẻ nhảy theo giai điệu bài: Vũ điệu rửa tay và ra sân trường chơi.  (https://youtu.be/dVY4neQ6M0?si=Yr0agrWzW73WFaAb) |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 09 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  Nặn quả táo | - Trẻ biết nặn quả táo có các bộ phận: quả, cuống, lá bằng cách xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹt.  -Trẻ biết dính các bộ phận lại với nhau tạo thành quả táo.  - Trẻ biết ích lợi của quả táo, trẻ thích ăn táo.  - Biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. | - Mẫu nặn quả táo: 3 mẫu (3 màu).  - Đất nặn, bảng con, xắc xô.  - Bảng con, đất nặn, khăn lau.  Nhạc không lời bài: Vườn cây của ba.  - Mũ quả táo (1 trẻ 1 cái) | **\* HĐ 1:** **Cho trẻ chơi trò chơi “Hái quả”**  - Hỏi trẻ:  + Các con vừa chơi trò chơi gì?  + Quả táo được dùng để làm gì??  + Các con thường thấy quả táo có những màu gì?  => Cô khái quát lại  **\* HĐ 2: Quan sát vật mẫu:**  - Cô cho trẻ chơi “Trốn cô” và đưa mẫu nặn quả táo hỏi trẻ: Cô đã nặn được quả gì đây?  - Cho trẻ chuyền tay nhau xem vật mẫu. (cô đưa 3 mẫu cho 3 hàng chuyền tay nhau xem 1 lượt)  - Cô đưa 1 mẫu lên cho trẻ quan sát và đàm thoại:  + Ai có nhận xét gì về quả táo cô nặn?  + Qủa táo cô nặn có màu gì?  + Bạn nào cho cô biết quả táo có dạng gì?  + Để nặn được hình quả táo cô phải làm như thế nào?  + Cuống táo có dạng gì?  + Để nặn được cuống thì cô phải làm như thế nào?  + Làm thế nào để nặn được lá?  **\* HĐ3: Cô làm mẫu:**  - Cho trẻ ngồi 1 vòng tròn nhỏ quanh cô.  - Cô vừa làm mẫu vừa giải thích cách nặn  + Cô vừa nặn vừa hỏi trẻ  - Cho trẻ mô phỏng động tác xoay tròn và lăn dọc trên không vài lần cùng cô (Trẻ vừa mô phỏng cùng cô)  **\* HĐ 4: Cho trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ về 3 nhóm.  - Cho trẻ thực hiện.  - Cô mở nhạc “Vườn cây của ba” cho trẻ nghe.  https://youtu.be/m6G8OQlq5Jo?si=mKgmydSX\_xvnpxh5  **\* HĐ 5: Nhận xét sản phẩm**  - Trẻ mang sản phẩm lên bày trên bàn  - Cho trẻ nhận xét bài của bạn, của mình.  - Cô nhận xét chung, tuyên dương khuyến khích trẻ.  **Kết thúc:** Cho trẻ hát và vẫy tay theo nhạc bài hát “Quả gì” và đi ra ngoài.  (https://youtu.be/wJ6pSiw6TU0?si=0BTnUy-aEkB0bGq0) |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 10 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Nhận biết tay phải, tay trái | - Trẻ xác định đúng tay phải tay trái của bản thân  - Biết liên hệ thực tế tác dụng tay phải- tay trái. Phân biệt và gọi tên tay phải, tay trái của bản thân.  - Hứng thú tham gia trò chơi  . | 1 số ĐDĐC để xung quanh lớp | **HĐ1**: ***Xem tay ai đẹp nhất***  - Cho trẻ chơi với các ngón tay  - Nhận xét và so sánh tay mình với tay bạn  **HĐ2**: ***Xác định tay phải tay trái***  - Cô cho trẻ trả lời theo hệ thống câu hỏi:  ***-*** Khi các cháu ăn cơm phải cầm thìa bằng tay nào?  - Tay giữ bát cơm là tay nào? Cô hỏi 1 số trẻ  - Cho trẻ chơi “Tạo dáng các con vật và làm theo hiệu lệnh của cô”: Thỏ vẫy tai trái- phải, thỏ nhắm mắt phải- trái, gấu dậm chân phải -trái….  **HĐ 3: Củng cố**  **\* Trò chơi 1: Bé yêu thi tài**  - Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình thành 2 đội chơi. Nhiệm vụ của mỗi đội chơi là: Trong thời gian một bản nhạc, từng bạn là đi trong đường hẹp, nhặt vòng đỏ đeo vào tay trái, vòng xanh đeo tay phải.  - Luật chơi là: Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò  - Cho trẻ chơi 2,3 lần  **\* Trò chơi 2: Bé khéo tay**  - Cô đưa tranh hướng dẫn trẻ tô màu tô tay phải màu đỏ, tay trái màu xanh.  - Cho cả lớp về theo nhóm để tô màu.  **Kết thúc**  - Cô nhận xét tuyên dương chuyển hoạt động |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ sáu, ngày 11 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  - Dạy hát: “Tay thơm tay ngoan”  - Nghe hát: Hoa tay  - Trò chơi “Ai đoán giỏi” | - Trẻ hiểu nội dung, cảm nhận giai điệu bài hát vui tươi, hồn nhiên.  - Hát thuộc bài hát và biết thể hiện bài hát một cách tự tin. Phát triển tai nghe âm nhạc thông qua trò chơi  - Trẻ hứng thu tham ra các hoạt động cùng cô. | - Đàn ghi bài hát “Tay thơm tay ngoan”  - Dụng cụ âm nhạc: trống, xắc xô, phách tre | ***Hoạt động 1***: ***Đôi tay kỳ diệu***  - Cho trẻ chơi “Chiếc hộp bí ẩn “  - Vì sao cháu biết được trong hộp có gì?  - Tay làm được những việc gì?  ***Hoạt động* 2: *Cùng lắng nghe***  - Cô bật nhạc trẻ nghe bài hát: Tay thơm tay ngoan.  https://youtu.be/HuGFdoOxglU?si=qz6AgybYXHHb7klX  - Hỏi trẻ bài hát nói lên điều gì?  - Cô hát trẻ nghe 2 lần – Nói nội dung bài hát  - Cả lớp hát cùng cô  ***Hoạt động* 3: *Bé tập làm ca sĩ***  - Cô dạy cả lớp hát theo cô  - Thi đua dưới nhiều hình thức: lớp, tổ, nhóm, cá nhân  - Cả lớp hát lại cùng cô  - Hỏi trẻ tên bài hát  - Cô lắng nghe và sửa cho trẻ (Lời ca, giai điệu)  - Cô và trẻ hát và cùng vận động theo lời bài hát  ***Hoạt động 4*: *Nghe hát: Hoa tay***  - Cô giới thiệu tên bài hát, hát cho trẻ nghe  https://youtu.be/-uo6scxe20s?si=UJr3Ko8UOyOPjbFN  - Bài hát nói về điều gì?  - Giới thiệu qua nội dung bài hát cho trẻ  - Trẻ nghe nhạc và hưởng ứng cùng cô  ***Hoạt động 5: Trò chơi : Ai đoán giỏi***  - Trẻ nghe và đoán tên bài hát, tên nhạc cụ (Có thể thay đổi cá nhân, tổ , cả lớp cùng hát)  - Đoán tên bài hát, nhạc cụ , tên bạn hát. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**I. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: “Trang phục của bé”**

**Thứ hai, ngày 14 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC**  Bò thấp chui qua cổng | - Trẻ biết bò bằng bàn tay và cẳng chân  - Bò thẳng hướng, phối hợp chân tay nhịp nhàng, chui không chạm cổng  - Rèn sự nhanh nhẹn khéo léo  - Trẻ hứng tích cực tham gia hoạt động | - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.  - 2 cái cổng.  - Xắc xô | **+HĐ1**: **Khởi động**  Cho trẻ đi các kiểu đi khác nhau, trẻ về tập hợp thành vòng tròn.  **+HĐ2**:  **Trọng động**  **\*BTPTC:**  - Tập kết hợp bài “Ồ sao bé không lắc”  https://youtu.be/bkdJ9hK04zo?si=dm3MMdocblInaWVd  - Động tác nhấn mạnh: Bật tại chỗ  **\* VĐCB: “Bò thấp chui qua cổng”**  - Cô tập mẫu lần1 không giải thích.  - Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Cô đứng rộng chân bằng vai, 2 tay cô đặt sát đất, kết hợp chân trước, mắt cô nhìn cổng. Khi có hiệu lệnh cô dùng 2 tay, chân xuống sàn, cô bò bằng hai tay, chân chui qua cổng, không được chạm người vào cổng.  - Gọi 1, 2 trẻ lên tập  - Lần lượt cho trẻ lên tập đến hết.  - Cho trẻ tập 3,4 lần. Cô chú ý sửa sai cho trẻ  - Cho từng tốp bạn trai, bạn gái thi đua nhau tập  - Hỏi trẻ tên bài tập  **\*Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột**  Cách chơi: Cho trẻ xếp thành vòng tròn chú mèo sẽ đuổi theo chú chuột qua các ô cửa một bạn nào chạy không đúng ô cửa sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.  **+HĐ3: Hồi tĩnh**  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 15 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Nhận biết phía trên, phía dưới | - Trẻ nhận biết được phía trên - phía dưới của bản thân.  - Rèn kỹ năng nhận biết và phân biệt và gọi đúng phía trên, phía dưới của bản thân mình.  - Giáo dục trẻ trật tự, có ý thức tham gia hoạt động tập thể. | + Chuẩn bị của cô: một số quả bóng, đèn lồng, quạt trần, xốp xếp dưới sàn nhà.  + Chuẩn bị của trẻ: Trẻ thuộc bài thơ. | **\* 1. Hoạt động 1: Ai nhanh hơn**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi với các giác quan  - Cô hỏi trẻ: Đôi mắt các con để làm gì?  **\*2. Hoạt đông 2: Dạy trẻ nhận biết phía trên, dưới của bản thân**  **\* Phía trên:**  - Cô mời 2 bạn lên ngồi ghế trước lớp, cô đứng phía sau trẻ và dơ chùm bóng phía trên đầu trẻ  - Con có nhìn thấy chùm bóng không? Chùm bóng ở phía nào của con?  - Làm thế nào để nhìn thấy chùm bóng? (phải ngẩng đầu lên)  - Vì sao phải ngẩng đầu lên thì mới nhìn thấy chùm bóng?   (vì ở trên cao- phía trên)  - Cô nhắc lại cho trẻ biết.  - Cho cả lớp, nhóm, cá nhân đọc phát âm  **\* Phía dưới:**  - Cho 1, 2 trẻ đứng lên cùng cô  - Dưới chân con có gì?  -  Nếu không cúi xuống thì con có nhìn thấy không?  - Vì sao?  - Để nhìn được các con phải làm gì?  - Vì sao phải cúi xuống mới nhìn được? (Vì bóng ở phía dưới)  **3. Hoạt đông 3: Củng cố**  **\* Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh nhất”**  - Cho trẻ lên lấy đồ dùng, cho trẻ đứng tại chỗ  - Cô nói cách chơi: Cô nói phía nào thì cầm bóng và dơ đúng về phía ấy  **\* Trò chơi 1: Bé khéo tay**  - Cô cho trẻ tô tranh, đồ dùng ở phía trên bé thì tô màu đỏ, đồ dùng ở phía dưới bé thì tô màu xanh.  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ.  **Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  **2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  3. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 16 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Đôi dép | - Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện, hiểu được nội dung câu truyện “ Đôi dép”.  - Rèn trẻ trả lời một số câu hỏi của cô rõ ràng, thể hiện được một số ngữ điệu nhân vật trong truyện.  - Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô. Qua bài học giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể và đồ dùng cá nhân sạch sẽ, biết đi dép đúng cách. | - Mô hình sa bàn rối truyện “Đôi dép”  - Video “Đôi dép” trên máy tính.  - Nhạc bài hát “Đôi dép xinh”.  - Đôi dép bằng xốp đủ cho số trẻ chơi trò chơi. | ***\*Hoạt động 1: Bé đi dép***  - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Cùng bé đi dép” (2 lần)  + Giới thiệu tên trò chơi,  + Cách chơi: Khi có hiệu lệnh của cô, mỗi trẻ tìm cho mình một đôi dép  + Luật chơi: Trẻ phải đi đúng chiều của đôi dép   * Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.   Hỏi trẻ:  + Vừa chơi trò chơi gì (cả lớp)  + Trò chơi nói về điều gì? (3 -4 trẻ)  Cô chốt lại: Để biết được điều gì khi đi dép không đúng chiều của dép, chúng ta cùng tìm hiểu.  ***\*Hoạt động 2: Truyện “Đôi dép”***  **Cô giới thiệu tên truyện**  -  Cô kể truyện diễn cảm lần 1: Kết hợp giọng kể, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt.  Hỏi trẻ:  + Vừa nghe truyện gì? (2 trẻ - tập thể lớp nhắc lại)  + Trong truyện có những nhân vật nào? (3- 5 trẻ)  Chuyển tiếp cho trẻ đi tìm dép.  - Cô kể lần 2: Kết hợp mô hình sa bàn rối  ***\*Hoạt động 3: Trò chuyện cùng đôi dép***  - Câu truyện nói về điều gì? (Cả lớp)  - Dép trái nói gì với dép phải (3- 4 trẻ)  - Dép phải trả ra sao? (3- 4 trẻ)  - Cậu chủ đã làm gì khiến đôi dép buồn nào? (2-3 trẻ)  - Đôi dép mong muốn ở cậu chủ điều gì? (3- 4 trẻ) - trẻ nhắc lại ngữ điệu nhân vật)  -> Liên hệ đôi dép của trẻ đi hàng ngày (Một số trẻ)  ***\*Hoạt động 4: Cùng gặp lại đôi bạn dép đáng yêu***  - >Cô chuyển tiếp cho trẻ hát bài hát “Đôi dép xinh” đi đến rạp chiếu phim  https://youtu.be/SNJ\_WU0a6SM?si=eDjep0ZY--bwLxU6  - Cô cho trẻ xem phim “Đôi dép” trên máy tính (1 lần)  https://youtu.be/rcXG9iTYZC4?si=VwpUOGLvA9tE2ZqS  **\* Kết thúc:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 17 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Khám phá cơ thể bé | - Trẻ nhận biết được tên gọi, tác dụng của các bộ phận trên cơ thể mình  - Biết lựa chọn đúng đồ dùng để giữ gìn vệ sinh và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể.  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ cơ thể  - Hứng thú với trò chơi. | - Hình rời các bộ phận trên cơ thể  - Bạn trai và bạn gái của lớp | **HĐ1 : *Bạn của chúng mình***  - Hát: Mắt - Mồm -Tai : Bài hát có những bộ phận nào ?  - Hãy kể tên các bộ phận trên cơ thể bé?  **HĐ2: *Chúng mình cùng khám phá***  + Cho trẻ cùng chơi trò chơi giấu tay  - Các con chơi trò chơi gì?  - Vậy tay các con đâu? chân các con đâu?  - Trên cơ thể các con còn bộ phận nào nữa (cho trẻ kể theo hiểu biết của mình)  + Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi trốn cô  - Cô nói trốn cô trốn cô trẻ nhắm mắt lại.  - Cô hỏi các con có thấy cô không? - Vì sao?  - Cô nói cô đâu cô đâu trẻ mở mắt ra.  - Bây giờ các con có thấy cô không? - Vì sao lại thấy cô?  - Nếu nhắm mắt thì sao? Mở mắt thì sao?  - Vậy mắt dùng để làm gì?  - Muốn đôi mắt luôn khỏe mạnh thì các con phải làm gì?  GD: Phải luôn giữ sạch đôi mắt, không đưa tay bẩn lên giụi mắt  + Cô xịt nước hoa quanh phòng  - Các con có ngửi thấy mùi gì không?  - Vì sao các con ngửi thấy mùi hương?  - Nhờ có cái gì?  - Mũi dùng để ngửi rồi còn dùng để làm gì nữa?  - Tổ chức cho trẻ chơi Hái hoa ngửi hoa  - Để có một chiếc mũi ngửi thật tốt các con phải làm gì?  GD: Không được đưa các vật lạ vào trong mũi, giữ sạch mũi  + Cô cho trẻ hát Hoa bé ngoan  https://youtu.be/YPEwPOeED-A?si=xyylAkQGQl7UdtaD  - Các con vừa làm gì? Vậy các con hát bằng gì?  - Miệng dùng để hát và còn dùng để làm gì nữa? Trẻ kể  - Để miệng luôn sạch và khỏe các con phải làm gì?  GD: Thường xuyên súc miệng, đánh răng  + Cô cho trẻ chơi với bóng  - Các con chơi gì đó? các con bắt bóng bằng gì? Tay ngoài dùng bắt bóng còn dùng làm gì nữa? Trẻ kể  - Khi bóng lăn thì các con phải làm gì?  - Chân còn dùng để làm gì?  GD: Vậy để các bộ phận trên cơ thể sạch sẽ các con phải làm gì?  Để các bộ phận trên cơ thể sạch sẽ các con phải thường xuyên giữ gìn vệ sinh, rửa mặt, tay chân thường xuyên, tắm rửa hàng ngày nhớ chưa nào.  **HĐ3: *Thực hành các bộ phận trên cơ thể***  - Nhắm mắt lại có nhìn thấy gì không? Mắt để làm gì?  - Thực hành cách đánh răng - Tay để làm gì?  - Cho trẻ dùng tay sờ vào hộp và đoán vật gì? Vì sao con lại lấy được đồ vật đó?  **HĐ4: *Chơi “Hãy làm giống như tôi”***  - Cô đưa ra một số vận động trên cơ thể và yêu cầu trẻ thực hiện đúng theo cô  - cô bao quát sửa sai và nhắc nhở trẻ chơi cho đúng |
| ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ sáu, ngày 18 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  Tô màu tranh các loại quần áo | - Trẻ biết chọn màu và tô màu không chờm ra ngoài hình.  - Dạy trẻ cách phối hợp màu tô quần áo.  - Biết gọi tên bộ quần áo mình đã tô  - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động do cô tổ chức  - Biết nâng niu giữ gìn sản phẩm  . | - Một số mẫu quần áo với nhiều cách tô màu khác nhau  - Tranh rỗng các loại quần áo.  - Bút sáp màu | ***HĐ1: Chơi : Ai đoán đúng***  \*Cho trẻ gọi tên quần áo, kiểu dáng, màu sắc của các bạn trong lớp  - Cháu thấy quần áo của bạn như thế nào?  ***HĐ2: Cùng quan sát***  - Cho trẻ quan sát 1 số mẫu áo cô trang trí và tô màu: Cách tô màu, cách trang trí: vẽ hoa…  - Cô dạy trẻ cách tô màu để trang trí quần áo.  - Muốn bộ quần áo đẹp phải làm như thế nào?  - Cháu định tô ntn? tô quần áo tặng ai? chọn màu gì?  **Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ về bàn ngồi tô tranh - Nhắc nhở sửa sai tư thế ngồi trong quá trình trẻ tô màu.  - Cô chú ý giúp đỡ những trẻ khó khăn, hướng dẫn trẻ kỹ năng cầm bút và cách phối màu **Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**  - Trẻ tô xong đem trưng bày lên giá Cô gợi ý cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình và của bạn. + Con thích tranh nào? Vì sao con thích? - Cô nhận xét một số sản phẩm đẹp và có sáng tạo. - Cô nhận xét và cho trẻ ra ngoài chơi |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: “Tôi là ai”**

**Thứ hai, ngày 21 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC**  Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m | - Trẻ biết giữ thăng bằng, đi trong đường hẹp, đi không chạm vạch.  -Trẻ mạnh dạn, tự tin nhanh nhẹ trong khi tập.  - Trong khi tập không chen nhau, xô đẩy nhau trong khi tập. | **-** Sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng.  - Xắc xô, thảm làm con đường. | **1. Hoạt động 1**: **Khởi động.**  - Cho trẻ đi vòng tròn trên nền nhạc “Mời bạn lên tàu lửa” kết hợp các kiểu đi. **(https://youtu.be/7MQzS407rPY?si=wWFUFEwlpCCK9dfF**  **2. Hoạt động 2**: **Trọng động**  **\*Tập BTPTC**   - Trẻ về đội hình vòng tròn   * Tập BTPTC (4Lx4N) kết hợp với bài Nắng sớm (https://youtu.be/pHWbHivEm1k?si=43SoUmo4nOgnBkZ4)   **\* Đi trong đường hẹp.**   - Cô cho trẻ chuyển đội hình 2 hàng ngang đối diện nhau.  - Cô giời thiệu vận động: Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m   - Cho trẻ nhắc lại   - Cô làm mẫu.   + Lần 1 cô làm mẫu toàn phần.  - Hỏi trẻ tên vận động   + Lần 2 cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác.  - Cô mời một trẻ lên thực hiện lại vận động sau đó cô nhận xét.  - Cô mời lần lượt trẻ lên thực hiện vận động.  - Cô chú ý và sửa sai cho trẻ.  khích trẻ kịp thời   - Hỏi lại trẻ tên vận động.   \* **Trò chơi**: **Bắt bóng.**  - Cô nêu tên trò chơi bắt bóng.  - Cô nhắc lại cách chơi và luật chơi cho trẻ   + Cách chơi. Cô cho cả lớp đứng thành vòng tròn và cô đưa chùm bóng bay lên xuống và bạn nào bắt được bóng thì được tặng quà.  + Luật chơi: Tổ chức cho trẻ chơi 3 lần.  **3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi quanh sân 2 vòng. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 22 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Dạy trẻ đọc thơ: Miệng xinh | - Trẻ nhớ tên bài thơ.  - Trẻ hiểu nội dung bài thơ  - Đọc đúng nhịp điệu, diễn cảm bài thơ bài thơ.  - Giáo dục trẻ: chơi đoàn kết... | - Tranh có nội dung bài thơ  - Nhạc bài hát: Ồ sao bé không l | **\* Hoạt động 1*: Miệng xinh của bé***  - Cô cho trẻ chơi trò chơi mắt – mồm – tai.  - Trò chuyện về miệng xinh của bé.  **\* Hoạt động 2*: Dạy trẻ học thơ***  - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả  - Cô đọc mẫu 2 lần, lần 2 kết hợp với tranh  - Cô giảng nội dung bài thơ cho trẻ  - Cô cho cả lớp đọc cùng cô.  - Sau đó cho trẻ thi đua đọc theo tổ, nhóm, cá nhân.  (Cô sửa sai, sửa ngọng cho trẻ)  - Khuyến khích trẻ đọc thơ diễn cảm  **\* Hoạt động 3*: Đàm thoại về nội dung bài thơ***  - Cô vừa dạy bài thơ gì? của ai?  - Bài thơ nói về cái gì?  - Cái miệng như thế nào?  - Khi chơi có được cãi nhau không?  - Cãi nhau thì sẽ như thế nào?  Sau khi học bài thơ này chúng mình sẽ làm những gì?  Giáo dục khi chơi phải đoàn kết, cái miệng chỉ nói điều hay thôi...  **\* Cho cả lớp đọc thơ diễn cảm cùng cô**  **- Kết thúc:** Cô cho trẻ chơi hát và vận động bài: Ồ sao bé không lắc.  https://youtu.be/bkdJ9hK04zo?si=hFvyKMFo6v9LBuYN |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  **2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  3. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 23 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC-KNXH**  Nhận biết một số trạng thái cảm xúc của người khác | - Trẻ nhận biết một số trạng thái cảm xúc (Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên) của bản thân và những người xung quanh (Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, hình ảnh.  - Rèn cho trẻ có kỹ năng thể hiện cảm xúc của mình phù hợp với từng hoàn cảnh. | - Nhạc 1 số bài hát: Đôi mắt xinh xinh, Khuôn mặt cười...  - Hình ảnh các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc bằng tranh: “Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên”. | **\* Hoạt động 1: Trò chuyện về chủ đề**  - Cô và trẻ cùng hát bài: Khuôn mặt cười  https://youtu.be/2Zotq7zFAzM?si=wuVGiZ61kT6mXlly  - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát  - Cho trẻ về 4 nhóm  **\* Hoạt động 2: Bé tìm hiểu về cảm xúc vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên**  - Cô tặng mỗi nhóm 1 khuôn mặt (Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên)  - Cô cho trẻ trong nhóm thảo luận về món quà cô tặng và đưa ra nhận xét của mình về món quà đó.  - Cô mời đại diện từng nhóm lên giới thiệu về món quà của đội mình. Lần lượt từng nhóm:  - Hình ảnh từng khuôn mặt  - Con có nhận xét gì về khuôn mặt này?  - Sao con biết đây là khuôn mặt vui?  - Khi nào thì các bạn vui?  - Khuôn mặt vui có đặc điểm gì?  - Cho trẻ xem hình ảnh khuôn mặt vui (Miệng cười tươi, mắt sáng híp lại, khuôn mặt rạng rỡ…)  - Cho trẻ xem các hoạt động khiến trẻ vui (Chơi cùng bạn, được cô giáo yêu mến, được bố mẹ chơi cùng, được cho quà…)  - Khi vui thì có bạn cười to, có bạn lại cười mỉm.  - Cô cho trẻ quay mặt vào nhau và thể hiện niềm vui trên khuôn mặt của mình.  - Cô chốt lại và giáo dục trẻ.  - Làm tương tự khuôn mặt vui  - Cô nhận xét và khen trẻ  **\* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**  - Hôm nay cô thấy các bạn học rất giỏi cô sẽ thưởng cho các bạn một trò chơi có tên “Thi xem nhóm nào nhanh”.  - Cô phổ biến cách chơi: Chia làm 2 nhóm lên gắn ảnh phù hợp với khuôn mặt buồn, vui  - Luật chơi: Trong thời gian bản nhạc đội nào gắn được nhiều ảnh hơn đội đó sẽ giành chiến thắng.  - Cô bật nhạc cho trẻ chơi. https://youtu.be/2Zotq7zFAzM?si=wuVGiZ61kT6mXlly |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 24 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Nhận biết phía trước, phía sau | - Trẻ nhận biết và phân biệt được phía trước, phía sau của bản thân  - Trẻ biết lắng nghe, chia sẻ, trao đổi cùng cô  - Rèn luyện khả năng định hướng trong không gian, phân biệt vầ gọi tên phía trước, phía sau của bản thân  - Biết chơi trò chơi cùng cô  - Phát triển tư duy, sự ghi nhớ, chú ý của trẻ. | - Cô và trẻ mỗi người 1 rổ đồ dùng có 1 quả bóng, 1 bông hoa.  - Nhạc bài hát “Đôi bàn tay” | **HĐ1: Gây hứng thú, ôn nhận biết phía trên phía dưới của bản thân**  - Cô và trẻ cùng hát bài “Đôi bàn tay”  https://youtu.be/i7scFgxL04s?si=B7z63XCqfA5c8Bn9  - Chúng mình vừa hát bài gì?  - Bài hát nói về bộ phận nào trên cơ thể?  - Chúng mình cùng quan sát xem tay cô có gì? (Có bóng)  - Bóng cô đâu rồi (cô cầm bóng đưa lên phía trên, phía dưới để trẻ đoán  **HĐ2**. **Dạy trẻ nhận biết phía trước, phía sau của bản thân**  - Cô tặng mỗi bạn 1 rồ đồ dùng, các con hãy lên lấy rổ nào?  - Trong rổ có gì vậy các con?  - Các con để rổ ở đâu?  - Vì sao các con nhìn thấy?  - Các con nhìn thấy vì rổ để ở phía trước các con đấy  - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân đọc “phía trước”  - Ngoài rổ ở phía trước con còn nhìn thấy gì ở phía trước nữa?  - Các con hãy lấy quả bóng đặt ở phía trước của mình nào!  - Bây giờ các con hãy cất rổ đi nào?  - Các con cất ở đâu vậy?  - Các con có nhìn thấy rổ đồ dùng không?  - Vì sao các con không nhìn thấy?  - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân đọc “phía sau”  \* Với bông hoa cô cho yêu cầu trẻ làm tương tự  - Cô cho trẻ thực hiên 3-4 lần.  - Cô khái quát lại  **\*HĐ3: Trò chơi ôn luyện**  **+ TC “Nói nhanh - Đoán giỏi”**  - Cô đưa ra chiếc mũ và cho trẻ quan sát  - Cách chơi; khi cô đưa mũ về phía nào trẻ sẽ đoán và nói nhanh phía cô đưa mũ về (phía trước, phía sau) và cô chia làm 3 tổ lần lượt từng tổ lên tham gia chơi trong thời gian chơi tổ nào nói nhanh đoán giỏi hơn tổ đó sẽ chiến thắng  **+ TC “Ai nhanh hơn”**  Cách chơi: khi nghe hiệu lệnh của cô. Cô hô nhảy về phía nào thì trẻ sẽ nhảy về phía đó thật nhanh.  - Các trẻ nhảy nhanh và đúng theo hiệu lệnh của cô trẻ đó là trẻ thắng cuộc  - Nếu trẻ nào thực hiện không đúng trẻ đó sẽ phải nhảy lò cò  **Kết thúc**: Cô nhận xét giờ học |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ sáu, ngày 25 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  VĐ múa “Tay thơm tay ngoan”  Nghe hát: Năm ngón tay ngoan  TCAN: Vận động theo tiết tấu | - Trẻ hát và vận động nhịp nhàng theo lời bài hát  - Chú ý nghe cô hát , nghe trọn vẹn tác phẩm , cảm nhận giai điệu và biết hưởng ứng cùng cô  - Chơi tốt trò chơi và thích chơi  - Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể . | - Đàn ghi bài hát “Tay thơm tay ngoan”  ‘’Năm ngón tay ngoan’’ | **HĐ1** : ***Chơi “Hãy làm theo tôi”***  Cô nói tên các giác quan trẻ chỉ đúng và gọi tên các bộ phận trên mặt, cơ thể và nói tác dụng của chúng  **HĐ2: *Những điệu múa xinh***  - Cô bật nhạc cho trẻ hát bài hát 1- 2 lần  https://youtu.be/HuGFdoOxglU?si=SqW8F3tGEx4PUf-J  - Cho trẻ tự do vận động theo ý thích kết hợp với lời bài hát  - Cháu thích vận động nào nhất  - Cô vận động mẫu cho trẻ xem.  - Cho trẻ vận động theo cô. (Trẻ nhận xét và làm cùng cô)  - Dạy trẻ vận động cùng cô từng động tác  -Trẻ tập vận động theo nhóm, tổ, tốp, cá nhân. (cô sửa sai cho trẻ)  - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ  - Lần cuối cho cả lớp vận động lại 1 lần  **HĐ3: *Nghe hát ‘’Năm ngón tay ngoan’’***  - Cô hát trẻ nghe 1 lần  https://youtu.be/zCvpbFBkI4A?si=vY0xJbtBz1nwBFW-  - Nói nội dung bài hát  - Trẻ nghe băng và hưởng ứng cùng cô  **HĐ4: *Chơi: Vận động theo tiết tấu***  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi cho trẻ,  - Cô chơi –Trẻ nhận xét cách chơi  - Tổ chức cả lớp cùng chơi  - Cô chơi cùng trẻ và động viên trẻ chơi |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**IV KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: “Các giác quan của bé”**

**Thứ hai, ngày 28 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTC**  Bật xa 25cm | - Trẻ biết bật xa 25- 30 cm.  - Trẻ có kỹ năng nhún bật khéo léo và tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân  - Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi | - Sân tập, phấn, mũ bướm...  - Nhạc bài hát : cháu thương chú bộ đội | **+ HĐ1: Khời động:** Trẻ đi các kiểu đi khác nhau: Lên dốc, xuống dốc...về đội hình vòng tròn  **+ HĐ2: Trọng động**  **\*BTPTC:** Tập kết hợp bài hát Đôi mắt xinh  https://youtu.be/2Zotq7zFAzM?si=wuVGiZ61kT6mXlly  - Tay: xoay tròn cổ tay  - Chân: Ngồi xuống, đứng lên  - Bụng: 2 tay lên cao, cúi người tay chạm ngón chân  - Bật: Tiến về trước  - Nhấn mạnh động tác bật  \***VĐCB:** **Bật xa 25- 30 cm**  - Cô tập mẫu lần 1 chính xác động tác.  - Lần 2 cô vừa tập vừa phân tích: Hai tay đưa ra trước, 2 chân nhún lấy đà, khi có hiệu lệnh nhún bật mạnh, và tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân  - Mời 2 trẻ lên tập mẫu  - Trẻ nhận xét bạn tập  - Trẻ thực hiện: lần lượt từng trẻ lên tập  - Cô quan sát trẻ tập, sửa sai động tác cho trẻ  - Động viện khuyến khích trẻ tập.  - Cho cả lớp tập lần 2  - Hỏi trẻ tên bài tập  **\*** **Trò chơi: Bắt bướm**  - Cô giới thiệu cách chơi: trẻ với tay lên bắt bướm…  - Cho trẻ chơi 2-3 lần  + **HĐ3** **: Hồi tĩnh:** Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ ba, ngày 29 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  Tô màu đôi bàn tay  (Mẫu) | - Trẻ biết cách tô màu đôi bàn tay  - Trẻ biết cách cầm bút, tư thế ngồi đúng và chọn màu để tô cho phù hợp không tô ra ngoài  - Trẻ hứng thú tô và tạo ra nhiều SP đẹp | - Mẫu của cô  - Tranh rỗng hình đôi bàn tay, sáp màu cho cô và trẻ tô. | **HĐ1: Bé vui múa hát**  - Cô và trẻ hát bài: Múa cho mẹ xem  https://youtu.be/l\_Vq-9OCBxA?si=ttrdAsK\_WE\_3C-yJ  - Bài hát nói về điều gì?  **HĐ2: Quan sát tranh mẫu**  + Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu  - Bức tranh cô vẽ gì?  - Hai bàn tay như thế nào?  **+ HĐ2: Cô tô mẫu cho trẻ xem**  - Cô phân tích cách tô màu, cách cầm bút, tư thế ngồi  **+ HĐ3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ về chỗ thực hiện, cô gợi ý cho từng trẻ  - Cô động viên trẻ di màu nhanh nhẹn  **+ HĐ4: Trưng bày sản phẩm**  - Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm  + Cháu thích bài nào nhất?  + Vì sao cháu thích?  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  **2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  3. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ tư, ngày 30 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNT**  Đôi mắt xinh | - Trẻ biết tên gọi, các bộ phận trên đôi mắt.  - Trẻ nhận biết mắt là một bộ phận quan trọng, mắt dùng để nhìn.  - Biết kết hợp tay, chân, mắt để chơi trò chơi.  - Rèn kĩ năng quan sát cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi do cô tổ chức.  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh đôi mắt sáng và khỏe mạnh. | - Hình ảnh về đôi mắt bị đau mắt đỏ.  - Tranh ảnh hành vi đúng sai, nhạc trò chơi.  - Nhạc ráp chơi trò chơi | **HĐ1: Bài vè hay**  - Cô và trẻ cùng nhau đọc bài vè các bộ phận trên nền nhạc rap: (https://youtu.be/cdon4\_iMQ5c?si=ELW8mhUNKjhuVuJC)  “Tôi dùng đầu để nghĩ nghĩ nghĩ  Tôi dùng đôi mắt để nhìn nhìn nhìn.  Tôi dùng mũi để ngửi ngửi ngửi.  Tôi dùng tai để nghe nghe nghe.  Tôi dùng miệng để cười khúc khích.  Tôi dùng tay để múa múa múa.  Tôi dùng chân để nhảy nhảy nhảy.”  - Chúng mình vừa đọc bài vè nói về những bộ phận gì?  - Cô dẫn dắt vào bài.  **HĐ2. Bé cùng khám phá**  - TC: “Hãy làm theo tôi”  - Cô ra hiệu lệnh cho trẻ thực hiện.  - Các con hãy dùng tay trái che mắt trái.  - Che một mắt còn lại mấy mắt? một mắt có nhìn thấy không?  - Lấy tay phải che mắt phải? còn lại mấy mắt, có nhìn thấy không?  - Lấy cả hai tay che 2 mắt lại. Lúc này chúng mình thấy thế nào?  - Muốn nhìn thấy chúng ta phải làm gì?  - Vậy chúng mình thấy mắt như thế nào?  - Dùng để làm gì?  - Cô cho trẻ soi vào gương quan sát thật kỹ xem xung quanh mắt có những bộ phận gì?  - Chúng mình có biết lông mày và mi mắt để làm gì không?  - Cô cho trẻ chơi kết bạn, sau đó cho trẻ quan sát vào mắt của nhau.  Hỏi trẻ:  + Bên trong mắt bạn có gì?  - Khi mắt nhìn vào một vật nào đó thì lòng đen, lòng trắng của đôi mắt sẽ di chuyển theo hướng đồ vật.  - Đôi mắt với chúng ta như thế nào?  - Vậy chúng ta phải làm gì để bảo vệ mắt như nào?  GD: Đôi mắt đối với chúng ta rất quan trọng, nếu không có mắt chúng ta sẽ không nhìn thấy mọi vật xung quanh, và làm mọi việc cũng rất khó khăn.  - Để phòng chống dịch bệnh chúng ta phải luôn luôn bảo vệ cho đôi mắt bằng cách không dụi tay lên mắt, không lấy tay, que trọc vài mắt, thường xuyên rửa mặt sạch sẽ, có như vậy mắt của chúng ta mới luôn trong sáng và khỏe mạnh.  **HĐ3: Trò chơi củng cố**  ***\*TC1: “Xoay xoay… mắt”***  Vòng tay đưa lên mắt  Đưa xuống cho thật đều  Xoay xoay xoay giống như mắt mèo quanh mắt.  - Có mấy con mắt nào?  ***\*TC2: “Hãy điều khiển con mắt”***  - Cô cho trẻ bài tập thể dục cho đôi mắt: Cho trẻ cử động đôi mắt theo yêu cầu của cô.  - Ngước mắt lên – nhìn xuống dưới.  - Đảo mắt – Nháy mắt – chớp mắt.  - Mắt nhắm, mắt mở.  ***\*TC3 “Hành vi đúng sai”***  - Cô chia lớp mình ra làm 2 đội. Nhiệm vụ của trẻ là chọn hình ảnh phù hợp với khuôn mặt mếu và mặt cười.  - Trong thời gian bản nhạc, đội nào cho trẻ ra ngoài sân chơi. |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ năm, ngày 31 tháng 10 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTNN**  Truyện: Gấu con bị sâu răng | - Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung câu chuỵên, và các nhân vật trong chuyện  - Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, trả lời đủ câu.  - Thông qua câu chuyện giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh răng miệng. | -Tranh vẽ nội dung câu chuyện.  - Rối dẹt  - Hình ảnh nội dung chuyện trên máy tính. | **+ HĐ1: *Giai điệu vui***  - Cô cho trẻ nghe và vận dộng theo bài “tí sún”  - Trò chuyện với trẻ: nếu không đánh răng điều gì sẽ xảy ra?  - Giới thiệu câu chuyện  **+HĐ 2: *Trẻ cảm nhận nội dung câu chuyện***  - Cô kể lần 1 bằng lời (Có minh hoạ bằng điệu bộ, cử chỉ)  - Nghe xong chuyện các con cảm thấy thế nào? Chuyện kể về ai?  - Kể lần 2 bằng rối dẹt  **+ HĐ3: *Đàm thoại về nội dung câu truyện***  - Các con vừa nghe cô kể chuyện gì, trong truyện có những nhân vật nào?  - Sinh nhật gấu các bạn mang đến những gì?  - Trước khi đi ngủ, gấu con có đánh răng không? Điều gì đã xảy ra với gấu con?  - Bác sĩ đã dặn gì gấu con?  \* Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh răng miệng sạch sẽ  \* Cô và trẻ cùng làm thao tác đánh răng  **HĐ4: Xem phim: Gấu con bị sâu răng**  - Cô cho trẻ xem 1 lần video truyện: https://youtu.be/6AyuxKwC2Tg?si=34vm\_ivnbDnfF0WF  - Hỏi trẻ tên truyện  - Kết thúc cho trẻ chơi : “Ta đi vào rừng xanh” |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  **1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ***    ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    ***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

**Thứ sáu, ngày 01 tháng 11 năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **MĐ – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **PTTM**  - Rèn trẻ thể hiện kỹ năng âm nhạc:  - Hát VĐ: Tay thơm tay ngoan; Đôi mắt xinh.  - Nghe hát: khám tay  TC: Ai nhanh nhất | - Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình qua bài hát, biết vận động nhịp nhàng theo lời ca  - Trẻ biết cách chơi trò chơi, chú ý nghe cô hát  - Tích cực tham gia các hoạt động | Đàn, mũ múa, dụng cụ âm nhạc...  -Nhạc bài hát: Đôi mắt xinh, tay thơm tay ngoan | **HĐ1:** **Nghe nhạc và đoán tên bài hát: Tay thơm tay ngoan**  - Trẻ đoán và trả lời cô  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  - Mời cả lớp hát, vỗ tay theo nhịp 1-2 lần  - Mời các bạn trai, gái lên biểu diễn  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  - Mời tốp nhóm cá nhân biểu diễn  - Động viên khuyến khích trẻ  + Cô cho trẻ nghe nhạc bài: Đôi mắt xinh  - Cả lớp VĐ vỗ tay theo phách 1-2 lần  - Mời tốp ca, tam ca biểu diễn  - Mời ca sĩ biểu diễn (- Động viên khuyến khích trẻ)  - Hỏi trẻ tên bài, tác giả  **HĐ2: Nghe hát: Khám Tay**  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần, giảng nội dung: https://youtu.be/AhmRyWaSq24?si=1Pfs8ORE8iStOOMo  - Cô hát lần 2, hỏi trẻ tên bài hát tên tác giả?  **HĐ3:**  **Trò chơi: ai nhanh nhất**  - Cô giới thiệu cách chơi: Cô CB 5- 6 chiếc vòng, cả lớp đi theo nhạc, khi nhạc dừng mỗi bạn nhảy vào 1 vòng , ai chậm phải nhảy lò cò  - Cho cả lớp chơi cùng cô 3- 4 lần |
| **Đánh giá trẻ hàng ngày:**  ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***  ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***    **3.** ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*** | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH** | **XÁC NHẬN**  **TỔ CHUYÊN MÔN** | **XÁC NHẬN BGH**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** |
| **Đã ký**  **Đào Thị Lý** | **Đã ký**  **Hoàn Thúy Hoa** | **Đã ký**  **Đoàn Thị Huyền** |